

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GNEXT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GNEXT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GNEXT TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GNexT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109529320

3. Ngày thành lập: 23/02/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 9, Tòa nhà VTV, Số 8 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466519203

Fax:

Email: info@GNexT.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
4.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
7.	Dịch vụ đóng gói	8292
8.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động	7820
9.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830

10.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
11.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử	7410
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán) - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng.	6619
15.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Không bao gồm Hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
17.	Lập trình máy vi tính	6201
18.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet Dịch vụ kết nối Internet Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet Đại lý Internet Dịch vụ ứng dụng viễn thông Kinh doanh dịch vụ viễn thông Đại lý dịch vụ viễn thông Cung cấp dịch vụ viễn thông Hoạt động thương mại điện tử	6190
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ 1. Môi giới chuyển giao công nghệ. 2. Tư vấn chuyển giao công nghệ. 3. Đánh giá công nghệ. 4. Thẩm định giá công nghệ. 5. Giám định công nghệ. 6. Xúc tiến chuyển giao công nghệ.	7490
20.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
21.	Xuất bản phần mềm	5820

22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
24.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá và các loại nhà nước cấm)	7310
25.	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Chi tiết: 1. Dịch vụ trung gian thanh toán bao gồm: a) Dịch vụ cung ứng hạ tầng thanh toán điện tử; b) Dịch vụ hỗ trợ dịch vụ thanh toán; 1. Dịch vụ cung ứng hạ tầng thanh toán điện tử, gồm: a) Dịch vụ chuyển mạch tài chính; b) Dịch vụ bù trừ điện tử; c) Dịch vụ cổng thanh toán điện tử. 2. Dịch vụ hỗ trợ dịch vụ thanh toán, gồm: a) Dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ; b) Dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử; c) Dịch vụ Ví điện tử.	6419
26.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
27.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
28.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
29.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: Sản xuất thiết bị GPS.	2651
30.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
31.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (trừ các loại nhà nước cấm)	2829
32.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
33.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
34.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
35.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.	7730
37.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
39.	Chuyển phát	5320
40.	Bưu chính	5310
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
42.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM HỒNG QUÂN	Nhà 8 Ngõ 5 đường Trường Tiến, Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	43.750.000.000	87,500	186340505	
2	NGUYỄN NGUYỆT MINH	Số 12 Ngách 199 Quan Thổ 1, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6.250.000.000	12,500	001186032832	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HỒNG QUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 24/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 186340505

Ngày cấp: 19/11/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Nhà 8 Ngõ 5 đường Trường Tiến, Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Nhà B6/261 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội